

Số: 49 /NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 09 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2023

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ CHÍN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy
hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính
phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng
7 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định
số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng
đất trồng lúa;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy
hoạch, kế hoạch sử dụng đất;*

*Xét Tờ trình số 276/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân thành phố về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất năm
2023; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu
Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua danh mục 37 dự án cần thu hồi đất năm 2023 sử dụng vốn ngân sách nhà nước, với tổng diện tích 72,672 ha; trong đó diện tích đất trồng lúa là 17,50 ha (*Chi tiết Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm toàn diện trước Hội đồng nhân dân thành phố, cơ quan thanh tra, kiểm toán, cơ quan khác về tính chính xác của thông tin số liệu của dự án. Việc tổ chức thực hiện cần đảm bảo trình tự, thủ tục theo đúng quy định pháp luật và phù hợp các quy hoạch liên quan của thành phố đã được phê duyệt.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa X, kỳ họp thứ chín thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBNDTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT Công báo, Trung tâm lưu trữ lịch sử;
- Báo Cần Thơ, Đài PT-TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT, HĐ, 250.

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Hiếu

Phụ lục

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2023

(Kèm theo Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố)



STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2022 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2023 (ha)		Vốn ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(12)	(13)
I	Quận Ninh Kiều: 14 dự án sử dụng vốn ngân sách										
1	Mở rộng Trường Tiểu học Hưng Lợi 2	UBND Q.Ninh Kiều	Phường Hưng Lợi	0,470		0,467	0,003		Quyết định số 158/QĐ- HĐND.TT ngày 17/9/2020 của HĐND QNK phê duyệt chủ trương đầu tư; Công văn số 5383/UBND-XĐĐT ngày 30/11/2022 của UBND Quận Ninh Kiều v/v cam kết bố trí vốn	2016-2022	Chuyển tiếp Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND TPCT
2	Bồi hoàn, chỉnh trang vỉa hè đường 3 Tháng 2 (giai phóng mặt bằng nhà số 37, 37A)	UBND Q. Ninh Kiều	Phường Xuân Khánh	0,010			0,010		Quyết định số 9345/QĐ- UBND ngày 30/12/2020 của UBND quận Ninh Kiều điều chỉnh thời gian thực hiện công trình; Công văn số 5383/UBND-XĐĐT ngày 30/11/2022 của UBND Quận Ninh Kiều v/v cam kết bố trí vốn	2021-2025	Chuyển tiếp Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND TPCT
3	Đường cấp bờ kè rạch Khai L-ông (đoạn từ cầu Ninh Kiều đến đường Hai Bà Trưng)	UBND quận Ninh Kiều	Phường Tân An	0,530		0,340	0,190		Quyết định số 249/QĐ- HĐND.TT ngày 31/12/2020 của HĐND QNK phê duyệt chủ trương đầu tư; Công văn số 5383/UBND-XĐĐT ngày 30/11/2022 của UBND Quận Ninh Kiều v/v cam kết bố trí vốn	2021-2025	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND TPCT

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2022 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2023 (ha)		Vốn ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(12)	(13)
4	Nâng cấp, mở rộng đường Trần Phú (giai đoạn 1)	UBND quận Ninh Kiều	phường Cái Khế	0,120		0,081	0,039		Quyết định số 250/QĐ- HUBND.TT ngày 31/12/2020 của UBND QNK v/v phê duyệt chủ trương đầu tư; Công văn số 5383/UBND-XĐĐT ngày 30/11/2022 của UBND Quận Ninh Kiều v/v cam kết bố trí vốn	2021-2025	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết 72/NQ-HUBND ngày 08/12/2021 của UBND TPCT
5	Khu tái định cư Ninh Kiều (9,6 ha)	UBND quận Ninh Kiều	Phường An Bình	9,170	1,300	8,770	0,400		Quyết định số 2624/QĐ- UBND ngày 30/10/2019 của UBND TPCT v/v phê duyệt dự án đầu tư; Công văn số 5383/UBND-XĐĐT ngày 30/11/2022 của UBND Quận Ninh Kiều v/v cam kết bố trí vốn	2019-2023	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết 72/NQ-HUBND ngày 08/12/2021 của UBND TPCT
6	Trung tâm Văn hóa, Thể thao Ninh Kiều	Sở Xây dựng TP Cần Thơ	Phường Xuân Khánh	4,530		4,130	0,400		Quyết định số 2626/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND TPCT phê duyệt dự án đầu tư; Công văn số 3621/SXD-QLXD ngày 29/11/2022 của Sở Xây dựng v/v cam kết bố trí vốn.	2019-2023	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết 72/NQ-HUBND ngày 08/12/2021 của UBND TPCT
7	Kè chống sạt lở, chống xâm nhập mặn, ứng phó biến đổi khí hậu khu vực rạch Cái Sơn	Chi cục Thủy lợi thành phố Cần Thơ	Phường An Bình	1,440		1,370	0,070		-Quyết định số 2269/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của Chủ tịch UBND TPCT v/v điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP v/v giao chi tiết Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 (bố trí vốn 34,494 tỷ đồng)	2017-2022	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết 72/NQ-HUBND ngày 08/12/2021 của UBND TPCT

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2022 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2023 (ha)		Vốn ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(12)	(13)
8	Đường Mạc Định Chi nối dài (Trương Định đến Huỳnh Cương)	UBND quận Ninh Kiều	Phường An Cư	0,450			0,450		Quyết định số 7345/QĐ-UBND ngày 22/10/2020 của UBND Q. Ninh Kiều v/v phê duyệt chủ trương đầu tư; Công văn số 5383/UBND-XĐĐT ngày 30/11/2022 của UBND Quận Ninh Kiều v/v cam kết bố trí vốn	2021-2025	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND TPCT
9	Cải tạo Công viên Sông Hậu (đoạn từ Cầu đi bộ đến Bến tàu Novaland)	UBND quận Ninh Kiều	Phường Cái Khế	1,350			1,350		Quyết định số 7007a/UBND ngày 06/9/2021 của UBND QNK v/v phê duyệt chủ trương đầu tư; Công văn số 5383/UBND-XĐĐT ngày 30/11/2022 của UBND Quận Ninh Kiều v/v cam kết bố trí vốn	2021-2025	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND TPCT
10	Nâng cấp, mở rộng Trường THCS Chu Văn An	UBND quận Ninh Kiều	Phường Tân An	0,053			0,053		Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 của UBND Q. Ninh Kiều phê duyệt chủ trương đầu tư; Công văn số 5383/UBND-XĐĐT ngày 30/11/2022 của UBND Quận Ninh Kiều v/v cam kết bố trí vốn	2021-2025	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND TPCT
11	Trung tâm Văn hóa, Thể thao phường An Nghiệp	UBND quận Ninh Kiều	Phường An Nghiệp	0,082			0,082		Quyết định số 9672/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND QNK v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Công văn số 5383/UBND-XĐĐT ngày 30/11/2022 của UBND Quận Ninh Kiều v/v cam kết bố trí vốn	2021-2025	Chuyển tiếp Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 05/3/2021 của HĐND TPCT, điện tích tăng 0,022ha so với Nghị quyết số 72/NQ-HĐND

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2022 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2023 (ha)		Vốn ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(12)	(13)
12	Tuyến Cống hẻm 53 đường Hoàng Văn Thụ	UBND Q. Ninh Kiều	Phường Tân An	0,050			0,050		QĐ số 12264/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND Q. Ninh Kiều v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Công văn số 5383/UBND-XĐĐT ngày 30/11/2022 của UBND Quận Ninh Kiều v/v cam kết bố trí vốn	2021-2025	chuyển tiếp Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND TPCT
13	Cải tạo, nâng cấp hẻm 54-62 đường Trần Việt Châu, hẻm 99 đường Cách Mạng Tháng Tám, hẻm 186 đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa và hẻm 138 Trần Hưng Đạo, phường An Nghiệp	UBND quận Ninh Kiều	Phường An Hòa, An Nghiệp	0,014			0,014		Quyết định số 9080/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND Q. Ninh Kiều v/v điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Công văn số 5383/UBND-XĐĐT ngày 30/11/2022 của UBND Quận Ninh Kiều v/v cam kết bố trí vốn	2021 - 2025	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND TPCT
14	Đường vào dự án Trung tâm sức khỏe sinh sản (Đường số 5) thuộc KĐT hai bên đường Nguyễn Văn Cừ (đoạn từ đường Cái Sơn-Hàng Bàng đến đường mura ra kênh Cái Sơn có chiều dài 207,2m	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng thành phố Cần Thơ	Phường An Bình	0,360	0,240	0,240	0,120	0,040	Quyết định số 3285/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 của UBND thành phố v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP v/v giao chi tiết Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 (bố trí vốn 1,985 tỷ đồng)	2018-2023	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND TPCT
II	Quận Bình Thủy: 06 dự án sử dụng vốn ngân sách										
				11,538	5,030	4,933	6,605	0,930			

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2022 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2023 (ha)		Vốn ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(12)	(13)
1	Khu tái định cư Bình Thủy (khu 1)	UBND quận Bình Thủy	P. Long Hòa P. Trà An	4,933	4,100	4,646	0,287		Quyết định số 2610/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 UBND TPCT phê duyệt chủ trương; Công văn số 4398/UBND-XĐĐT ngày 30/11/2022 của UBND quận Bình Thủy v/v đảm bảo bố trí vốn thực hiện dự án (bố trí vốn 3 tỷ đồng)	2019 - 2023	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND TPCT.
2	Xây dựng Trạm trung chuyển rác	UBND quận Bình Thủy	P. Long Tuyền	0,270	0,140		0,270	0,140	Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND quận Bình Thủy v/v phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư DA nhóm B,C; Công văn số 4398/UBND-XĐĐT ngày 30/11/2022 của UBND quận Bình Thủy v/v đảm bảo bố trí vốn thực hiện dự án (bố trí vốn 15 tỷ đồng)	2022-2024	Chuyển tiếp từ NQ 72/NQ-HĐND ngày 8/12/2021; Điều chỉnh diện tích từ 0,23ha tăng lên 0,270ha
3	Trường Trung học cơ sở Trà Nóc	UBND quận Bình Thủy	P. Trà Nóc	0,720	0,060	0,287	0,433	0,060	Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND quận Bình Thủy v/v phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư DA nhóm B,C; Công văn số 4398/UBND-XĐĐT ngày 30/11/2022 của UBND quận Bình Thủy v/v đảm bảo bố trí vốn thực hiện dự án (bố trí vốn 23 tỷ đồng)	2021-2024	Chuyển tiếp từ NQ 72/NQ-HĐND ngày 8/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2022 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2023 (ha)		Vốn ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(12)	(13)
4	Trường Tiểu học Long Hòa 2	UBND quận Bình Thủy	P. Long Hòa	0,880	0,510		0,880	0,510	Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 8/9/2021 của HĐND quận Bình Thủy về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, C; Công văn số 4398/UBND-XĐĐT ngày 30/11/2022 của UBND quận Bình Thủy v/v đảm bảo bố trí vốn thực hiện dự án (bố trí vốn 23,585 tỷ đồng)	2021-2023	Chuyển tiếp từ NQ 72/NQ-HĐND ngày 8/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố
5	Kê chống sạt lở khẩn cấp sông Trà Nóc, phường Trà An (đoạn từ cầu Xéo Máy đến cầu Rạch Chùa)	Chi Cục Thủy Lợi (thuộc Sở NN&PTNT TPCT)	Phường Trà An	2,465			2,465		Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 8/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố v/v phê duyệt chủ trương dự án; Quyết định số 3605/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 UBND TPCT Q29 về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn gđ 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (bố trí vốn 100 tỷ đồng)	2023-2025	Đăng ký mới
6	Nâng cấp mở rộng đường Hồ Trung Thành (đoạn từ đường Lê Hồng Phong đến khu tái định cư Bình Thủy khu 1)	UBND quận Bình Thủy	P. Trà An, P. Long Hòa	2,270	0,220		2,270	0,220	Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND quận Bình Thủy v/v phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư DA nhóm B,C; Công văn số 4398/UBND-XĐĐT ngày 30/11/2022 của UBND quận Bình Thủy v/v đảm bảo bố trí vốn thực hiện dự án (bố trí vốn 15 tỷ đồng)	2022-2025	Đăng ký mới

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2022 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2023 (ha)		Vốn ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(12)	(13)
III Quận Ô Môn: 06 dự án sử dụng vốn ngân sách											
1	Trường Tiểu học Trung Vương (điểm Đình giai đoạn 2)	UBND quận Ô Môn	P. Châu Văn Liêm	0,150		1,470	0,150		Nghị Quyết 109/NQ-HĐND ngày 31/8/2021 của HĐND quận Ô Môn và Công văn số 2706/UBND-TH ngày 29/11/2022 của UBND quận Ô Môn v/v bố trí vốn thực hiện cho các công trình triển khai thu hồi đất năm 2023 (bố trí vốn 500 triệu đồng)	2022-2024	Đăng ký mới
2	Nâng cấp mở rộng tuyến đường Thái Thị Hạnh	UBND quận Ô Môn	Phường Long Hưng - phường Thới Long	0,360			0,360		Quyết định số 1975/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của UBND quận Ô Môn v/v phê duyệt chủ trương đầu tư; Công văn số 2706/UBND-TH ngày 29/11/2022 của UBND quận Ô Môn v/v bố trí vốn thực hiện cho các công trình triển khai thu hồi đất năm 2023 (bố trí vốn 500 triệu đồng)	2021-2024	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố Cần Thơ; Diện tích thu hồi đất tăng 0,07 ha so với Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021
3	Xây dựng nhà văn hóa khu vực Thới Xương 1	UBND quận Ô Môn	Phường Thới Long	0,012			0,012		Quyết định số 3105/QĐ-UBND ngày 01/6/2022 của UBND quận Ô Môn; Công văn số 2706/UBND-TH ngày 29/11/2022 của UBND quận Ô Môn v/v bố trí vốn thực hiện cho các công trình triển khai thu hồi đất năm 2023 (bố trí vốn 600 triệu đồng)	2022-2024	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố Cần Thơ

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích thu hồi đất đã thu hồi đến năm 2022 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2023 (ha)		Vốn ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(12)	(13)
4	Xây dựng nhà văn hóa khu vực Cái Sơn	UBND quận Ô Môn	Phường Thới Long	0,012			0,012		Quyết định số 4475/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của UBND quận Ô Môn; Công văn số 2706/UBND-TH ngày 29/11/2022 của UBND quận Ô Môn v/v bố trí vốn thực hiện cho các công trình triển khai thu hồi đất năm 2023 (bố trí vốn 800 triệu đồng)	2022-2024	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố Cần Thơ
5	Xây dựng nhà văn hóa khu vực Rạch Chanh	UBND quận Ô Môn	Phường Thới Long	0,012			0,012		Quyết định số 2775/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của UBND quận Ô Môn; Công văn số 2706/UBND-TH ngày 29/11/2022 của UBND quận Ô Môn v/v bố trí vốn thực hiện cho các công trình triển khai thu hồi đất năm 2023 (bố trí vốn 850 triệu đồng)	2022-2024	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố Cần Thơ
6	Kè chống sạt lở sông Ô Môn (đoạn từ cầu Ô Môn đến vàm Ba Rích), phường Thới Hòa, quận Ô Môn (phía bờ trái sông Ô Môn, hướng từ cầu Ô Môn trở ra sông Hậu).	Chi cục Thủy lợi thuộc sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phường Thới Hòa	1,520		1,470	0,050		Quyết định số 2050/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 của UBND TPCT phê duyệt dự án; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP v/v giao chỉ tiết Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 (bố trí vốn 207,056 tỷ đồng)	2020-2023	chuyển tiếp từ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND TP
IV	Quận Thốt Nốt: 01 dự án sử dụng vốn ngân sách										
				0,250			0,250				

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích thu hồi đất đã thu hồi đến năm 2022 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2023 (ha)		Vốn ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(12)	(13)
1	Đường Mai Văn Bộ nối dài đến bến đò Thuận Hưng	UBND quận Thốt Nốt	P. Thuận Hưng	0,250			0,250		Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 của HĐND quận Thốt Nốt về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng các dự án nhóm C; Quyết định số 1900/QĐ-UBND ngày 20/07/2022 của UBND quận Thốt Nốt về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi; Công văn số 3250/UBND-TH ngày 03/11/2022 của UBND quận Thốt Nốt v/v cam kết bố trí vốn (05 tỷ đồng)	2022-2024	Đăng ký mới
V	Huyện Phong Điền: 03 dự án sử dụng vốn ngân sách										
1	Kè chống sạt lở khu vực chợ Mỹ Khánh	Chi cục Thủy Lợi thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Xã Mỹ Khánh	1,700		0,370	1,330		Quyết định số 2051/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 của UBND TPCT v/v phê duyệt dự án; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP v/v giao chi tiết Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 (bố trí vốn 175,66 tỷ đồng)	2020-2023	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố Cần Thơ
2	Đường Tỉnh 918, thành phố Cần Thơ (Xây dựng và nâng cấp giai đoạn 1 từ điểm giao giữa đường Tỉnh 918 với đường Tỉnh 923 đến cầu Lộ Bức)	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng thành phố Cần Thơ	Xã Tân Thới, xã Giai Xuân	5,500	1,500	3,040	2,460		Quyết định số 2184/QĐ-UBND ngày 9/10/2020 của UBND TPCT v/v phê duyệt dự án; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP v/v giao chi tiết Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 (bố trí vốn 183,24 tỷ đồng)	2020-2023	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố Cần Thơ

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích thu hồi đất đã thu hồi đến năm 2022 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2023 (ha)		Vốn ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(12)	(13)
3	Cầu Tây Đò, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ	Sở Giao thông vận tải	thị trấn Phong Điền; xã Nhơn Ái	2,690		1,470	1,220		Quyết định số 1125/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND TP v/v phê duyệt dự án; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP v/v giao chỉ tiết Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 (bổ trí vốn 207,322 tỷ đồng)	2021 - 2024	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố Cần Thơ
VI	Huyện Vĩnh Thạnh: 03 dự án sử dụng vốn ngân sách										
1	Trung tâm văn hóa xã Vĩnh Bình	UBND huyện Vĩnh Thạnh	Xã Vĩnh Bình	0,360	0,360		0,360		Quyết số 8157/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2021 của UBND huyện Vĩnh Thạnh về chủ trương đầu tư dự án: Trung tâm văn hóa xã Vĩnh Bình; Công văn số 1889/UBND-TCKH ngày 31/10/2022 của UBND huyện Vĩnh Thạnh v/v cam kết bổ trí vốn (5,8 tỷ đồng)	2023-2025	Đăng ký mới
2	Nâng cấp, mở rộng đường kênh C1 (phía C giáp B) thị trấn Thạnh An - xã Thạnh Lợi	UBND huyện Vĩnh Thạnh	TT.Thạnh An, xã Thạnh Thắng, xã Thạnh Lợi	0,240	0,100		0,240	0,100	Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND H. Vĩnh Thạnh v/v điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư; Công văn số 2103/UBND-TCKH ngày 29/11/2022 của UBND huyện Vĩnh Thạnh v/v cam kết bổ trí vốn (28,228 tỷ đồng)	2021-2023	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND TPCT

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích thu hồi đất đã thu hồi đến năm 2022 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2023 (ha)		Vốn ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(12)	(13)
3	Dự án Đường nối từ Quốc lộ 80 vào Khu Công nghiệp Vĩnh Thạnh	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thạnh	Xã Vĩnh Trinh	4,80	4,51		4,80	4,51	Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Vĩnh Thạnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đường nối từ Quốc lộ 80 vào Khu công nghiệp Vĩnh Thạnh; Tờ trình số 2023/TT-UBND ngày 18/11/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thạnh về việc đăng ký vốn (Bố trí vốn 60 tỷ đồng)	2022-2025	Đăng ký mới
VII	Dự án thuộc địa bàn các quận, huyện: 04 dự án sử dụng vốn ngân sách			72,500	20,140	20,920	51,580	11,560			
1	Xây dựng và nâng cấp mở rộng đường Tỉnh 917	Ban Quản lý dự án ĐTXD TPCT	Quận Bình Thủy, quận Ô Môn, huyện Phong Điền	29,030	9,810	7,800	21,230	6,880	Quyết định số 3611/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 của UBND TP v/phê duyệt dự án; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP v/v giao chỉ tiết Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 (bố trí vốn 994,415 tỷ đồng). Q.Bình Thủy: chưa thu hồi đất 3,44ha (đất lúa:0,3ha); Q.Ô Môn: chưa thu hồi đất 1,77ha (đất lúa:0,9ha) H.Phong Điền: chưa thu hồi đất 16,02ha (đất lúa: 5,68ha)	2021-2024	chuyển tiếp từ Nghị Quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố Cần Thơ; Diện tích tăng 6,32ha so với ghi Quyết số 72/NQ-HĐND: Quận Bình Thủy tăng 2,77ha, huyện Phong Điền tăng 3,56ha.

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2022 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2023 (ha)		Vốn ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(12)	(13)
2	Đường tỉnh 918 (Giai đoạn 2)	Ban Quản lý dự án ĐTXD TPCT	Quận Bình Thủy, Huyện Phong Điền	17,540	8,910	7,330	10,210	4,680	Quyết định số 3664/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND TP v/v phê duyệt dự án; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP v/v giao chi tiết Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 (bố trí vốn 699,125 tỷ đồng). Q.Bình Thủy: chưa thu hồi đất 2,24ha (đất lúa:0,4ha); H.Phong Điền: chưa thu hồi đất 7,97ha (đất lúa: 4,28ha)	2021-2024	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố Cần Thơ; Diện tích tăng 2,67ha so với ghi Quyết số 72/NQ-HĐND: Quận Bình Thủy tăng 1,54ha, huyện Phong Điền tăng 1,21ha.
3	Dự án xây dựng và nâng cấp mở rộng Đường tỉnh 923	Sở Giao thông vận tải	Q.Ô Môn (P.Trường Lạc, P.Phước Thới); H.Phong Điền (thị trấn Phong Điền, xã Tân Thới)	22,020	1,420	5,790	16,230		Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND TP v/v phê duyệt dự án; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP v/v giao chi tiết Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 (bố trí vốn 49,783 tỷ đồng). Quận Ô Môn: chưa thu hồi đất 5,16ha; Huyện Phong Điền: chưa thu hồi đất 11,13ha	2021-2024	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố Cần Thơ

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2022 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2023 (ha)		Vốn ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(12)	(13)
4	Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ (nối Quốc lộ 91 với Quốc lộ 61C)	Sở Giao thông vận tải	Q. Ô Môn, huyện Phong Điền	3,910			3,910		Quyết định số 3543/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND TP v/v phê duyệt dự án; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP v/v giao chỉ tiết Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 (bổ trí vốn 1.392 tỷ đồng). Ô Môn: Diện tích thu hồi đất tăng 1,59ha so với Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND thành phố; H.Phong Điền: Diện tích thu hồi đất tăng 2,32ha so với Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND thành phố	2021-2026	Làm cơ sở để thực hiện thủ tục đất đai và thành phần hồ sơ đề trình Hội đồng nhân dân thành phố chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước 02 vụ trở lên quy mô dưới 500ha theo quy định tại Khoản 3 Điều 2 Quyết định số 10/2022/QĐ-TTg ngày 06/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ
Tổng: 37 dự án sử dụng vốn ngân sách				120,273	33,180	47,601	72,672	17,500			